

Số: 14/2024/QĐST- DS

Tân Hiệp, ngày 20 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2024/TLST- DS ngày 15 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần H.

Địa chỉ: số 40 – 42 – 44 Phạm Hồng T, phường V, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M, Chức vụ - Tổng Giám Đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Đinh Việt Q, chức vụ: Giám đốc Phòng Xử lý nợ (Theo Quyết định 3368A/QĐ-NHKL ngày 21 tháng 8 năm 2023).

Uỷ quyền lại cho ông Huỳnh Nguyễn Hồng P. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ. Theo giấy uỷ quyền số 154/QĐ – NHKL ngày 16/01/2024.

- Bị đơn: Ông Trần Văn Đ, sinh năm: 1965

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1966

Cùng địa chỉ: SN xxx, Khu phố B, thị trấn H, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của các đương sự về việc ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị H xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP H tổng số tiền là 81.183.062 đồng (*Tám mươi một triệu một trăm tám mươi ba nghìn không trăm sáu mươi hai đồng*). Trong đó nợ gốc là 75.000.000 đồng, lãi quá hạn tạm tính

đến ngày 10/5/2024 là 6.183.062đ (Sáu triệu một trăm tám mươi ba nghìn không trăm sáu mươi hai đồng).

Các đương sự thỏa thuận thời gian trả nợ như sau:

Đến ngày 10/07//2024 (Dương lịch) ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị H trả cho Ngân hàng TMCP H tổng số tiền là 81.183.062 đồng (Tám mươi một triệu một trăm tám mươi ba nghìn không trăm sáu mươi hai đồng). Trong đó nợ gốc là 75.000.000 đồng, lãi quá hạn tạm tính đến ngày 10/5/2024 là 6.183.062đ (Sáu triệu một trăm tám mươi ba nghìn không trăm sáu mươi hai đồng) theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0844/21/ HĐTD/1008-5847 ngày 04/12/2021.

Kể từ ngày 11/5/2024, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Kể từ ngày ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị H thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP H thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại 01 (Một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị H cụ thể như sau:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số AC514526, số vào sổ H00658 do UBND huyện Tân Hiệp cấp ngày 18/5/2005. Diện tích 2,162,5m² ; mục đích sử dụng đất, đất ở nông thôn + vườn tại thửa số 1110 ; tờ bản đồ 07 ; tọa lạc tại ấp B (Khu phố B), thị trấn H, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, đứng tên ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị H.

Trong trường hợp ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị H không thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP H hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP H được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 846 /19/ HĐTC-BDS/1008-5847 ngày 27/ 9/2019 cụ thể :

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số AC514526, số vào sổ H00658 do UBND huyện Tân Hiệp cấp ngày 18/5/2005. Diện tích : 2,162,5m² ; mục đích sử dụng đất, đất ở nông thôn + vườn tại thửa số 1110 ; tờ bản đồ 07 ; tọa lạc tại ấp B (Khu phố B), thị trấn H, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang tài sản nêu trên đã được Văn phòng Công chứng Huỳnh Kim T, tỉnh Kiên Giang, công chứng ngày 27/9/2019 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 27/9/2019 và được ký kết giữa đại diện Ngân hàng TMCP H với ông Đ, bà H để thu hồi nợ.

- Về án phí hòa giải thành các đương sự phải chịu 50% án phí DSST: 81.183.062 đồng (*Tám mươi một triệu một trăm tám mươi ba nghìn không trăm sáu mươi hai đồng*) x 5% x 50% = 2.029.576đ (*Hai triệu không trăm hai mươi chín nghìn năm trăm bảy mươi sáu đồng*) nhưng các đương sự thỏa thuận:

Ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí là 2.029.576đ (*Hai triệu không trăm hai mươi chín nghìn năm trăm bảy mươi sáu đồng*). Trả lại cho Ngân hàng TMCP H số tiền 1.879.000đ (*Một triệu tám trăm bảy mươi chín nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0003834 ngày 15/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Danh Vũ

